

PHÁT HUY VAI TRÒ CỦA NHÂN VIÊN KỸ THUẬT QUÂN SỰ TRONG CHUYỂN ĐỔI SỐ HIỆN NAY

Trần Minh Hiến

Tổng cục Hậu cần - Kỹ thuật

Email: tranminhhiensqct.1505@gmail.com.

Tóm tắt: Trước tác động của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0, nơi công nghệ số trở thành nhân tố quyết định năng lực cạnh tranh và sức mạnh tổng hợp của quốc gia, chuyển đổi số (CĐS) được xác định là một chiến lược then chốt, mang tính chất toàn diện và cấp thiết. Quá trình này không chỉ giới hạn ở phạm vi kinh tế - xã hội mà còn lan tỏa sâu sắc vào lĩnh vực quốc phòng - an ninh, hướng tới mục tiêu xây dựng một Quân đội tinh nhuệ, hiện đại. Theo đó, nhân viên nói chung, nhân viên kỹ thuật quân sự nói riêng đóng vai trò là lực lượng tiên phong có ưu thế vượt trội về khả năng tiếp thu công nghệ mới, tinh thần sáng tạo và tính kỷ luật cao. Đây chính là nhóm nhân lực trẻ, chất lượng cao thúc đẩy các hoạt động nghiên cứu khoa học, ứng dụng công nghệ và bảo mật thông tin, qua đó đóng góp vào việc xây dựng nền tảng hạ tầng số vững chắc cho toàn quân. Bài viết này sẽ phân tích làm rõ vai trò của nhân viên kỹ thuật quân sự trong CĐS, và một số định hướng phát huy tối đa sức mạnh của lực lượng nhân viên kỹ thuật quân sự trong công cuộc CĐS hiện nay.

Từ khóa: Vai trò, nhân viên kỹ thuật, quân sự, chuyển đổi số.

Nhận bài: 28/02/2026; Biên tập: 01/3/2026; Phản biện: 02/3/2026; Duyệt đăng: 09/3/2026.

1. Mở đầu

Phát huy vai trò của nhân viên kỹ thuật quân sự trong CĐS là quá trình khơi dậy, lan tỏa chức năng, vị thế và ảnh hưởng của lực lượng này trong đổi mới phương pháp quản lý, điều hành công tác kỹ thuật trên nền tảng số, góp phần nâng cao chất lượng thực hiện nhiệm vụ.

Những năm qua, thực hiện các nghị quyết của Đảng, đặc biệt là Nghị quyết 52-NQ/TW (2019), 57-NQ/TW (2024) và Nghị quyết 3488-NQ/QUTW (2025), các đơn vị đã tích cực cụ thể hóa vào thực tiễn. Nhận thức của cấp ủy, chỉ huy được nâng cao; cơ chế, giải pháp phát huy vai trò nhân viên kỹ thuật ngày càng hoàn thiện; vai trò của lực lượng này trong CĐS được khẳng định rõ hơn. Tuy nhiên, vẫn còn tồn tại hạn chế về nhận thức, trách nhiệm, nội dung và phương pháp triển khai, ảnh hưởng đến hiệu quả CĐS.

Để đáp ứng yêu cầu mới, cần quán triệt đầy đủ các chỉ thị về CĐS; gắn phát huy vai trò nhân viên kỹ thuật với chức trách, nhiệm vụ và rèn luyện phẩm chất; đồng thời huy động sức mạnh tổng hợp của các lực lượng. Đây là nguồn nhân lực trẻ, chất lượng cao, có vai trò quan trọng trong nghiên cứu, ứng dụng công nghệ, góp phần nâng cao hiệu quả thực hiện nhiệm vụ trong tình hình mới.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Vai trò của nhân viên kỹ thuật quân sự trong CĐS hiện nay

Thứ nhất, nhân viên kỹ thuật quân sự là lực lượng tiên phong trong thay đổi nhận thức và tư duy về công nghệ. CĐS trước hết là chuyển đổi về nhận thức. Là thế hệ trưởng thành trong kỷ nguyên số, họ có lợi thế tiếp cận nhanh với cái mới, từng bước phá bỏ tư duy thủ công, lối mòn cũ để hướng tới phong cách làm việc khoa học, hiện đại dựa trên

dữ liệu số. Họ nhận thức rõ rằng làm chủ không gian số không chỉ là sử dụng công cụ, mà là tối ưu hóa quy trình, nâng cao năng suất huấn luyện và khả năng sẵn sàng chiến đấu.

Sự chuyển dịch từ tư duy truyền thống sang tư duy số không đơn thuần là thay “giấy bút” bằng “màn hình”, mà là một cuộc cách mạng về phương pháp quản lý và vận hành trang bị kỹ thuật. Với nền tảng kiến thức hệ thống, nhân viên kỹ thuật đóng vai trò kết nối giữa công nghệ hiện đại và thực tiễn. Khi làm chủ dữ liệu số, các thông số kỹ thuật trở thành nguồn tài nguyên quan trọng để dự báo hỏng hóc, tối ưu vòng đời vũ khí, giảm thiểu rủi ro. Tinh thần đổi mới, dám từ bỏ thói quen hành chính rườm rà của họ tạo hiệu ứng lan tỏa mạnh mẽ, biến CĐS từ áp lực thành nhu cầu tự thân trong toàn đơn vị, góp phần xây dựng quân đội hiện đại từ nền tảng con người.

Thứ hai, nhân viên kỹ thuật quân sự giữ vai trò nòng cốt trong học tập, nghiên cứu và làm chủ công nghệ kỹ thuật hiện đại. Trong bối cảnh quân đội được trang bị nhiều vũ khí, khí tài công nghệ cao, việc khai thác, vận hành và bảo dưỡng đòi hỏi trình độ tri thức lớn. Đội ngũ kỹ thuật đã tích cực nghiên cứu, sáng tạo các mô hình học cụ, phần mềm mô phỏng (simulation), ứng dụng công nghệ thực tế ảo (VR/AR) vào huấn luyện như bắn súng, lái xe, khai thác và sửa chữa khí tài, radar... Đồng thời, họ nghiên cứu các giải pháp bảo mật thông tin, góp phần nâng cao năng lực làm chủ khoa học kỹ thuật.

Các phong trào như “Tuổi trẻ sáng tạo toàn quân” đã tạo ra nhiều sáng kiến cải tiến kỹ thuật có giá trị, giúp tiết kiệm ngân sách và nâng cao chất lượng huấn luyện. Tuy nhiên, làm chủ công nghệ không chỉ dừng ở kỹ năng vận hành mà còn ở khả năng tự chủ kỹ thuật. Trong bối cảnh các hệ thống hiện đại tích hợp sâu giữa phần cứng và phần mềm, nhân viên kỹ thuật là lực lượng trực tiếp nghiên cứu, giải

mã, làm chủ quy trình bảo trì chuyên sâu, cải tiến tính năng phù hợp với điều kiện tác chiến.

Việc chuyển từ mô hình trực quan đơn giản sang mô phỏng 3D, môi trường thực tế ảo giúp giảm hao mòn khí tài thật, đồng thời cho phép huấn luyện trong các tình huống nguy hiểm một cách an toàn. Các sáng kiến từ thực tiễn sản xuất, sửa chữa không chỉ nâng cao hiệu quả công việc mà còn thúc đẩy phong trào nghiên cứu khoa học trong quân đội, góp phần giảm phụ thuộc vào chuyên gia nước ngoài, hướng tới xây dựng nền công nghiệp quốc phòng tự lực, tự cường, hiện đại.

Thứ ba, nhân viên kỹ thuật quân sự là “lá chắn thép” trên không gian mạng. Trong bối cảnh không gian mạng trở thành “lãnh thổ thứ năm”, các thế lực thù địch gia tăng hoạt động chống phá bằng chiến tranh thông tin và chiến tranh mạng với nhiều thủ đoạn tinh vi. Với trình độ công nghệ và bản lĩnh chính trị vững vàng, nhân viên kỹ thuật là lực lượng chủ công trong bảo vệ an ninh mạng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch.

Họ vừa là “chiến binh số” bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, vừa lan tỏa hình ảnh “Bộ đội Cụ Hồ” trên các nền tảng truyền thông số, góp phần xây dựng “thế trận lòng dân” trên không gian mạng. Trong điều kiện an ninh phi truyền thống ngày càng phức tạp, vai trò của họ không chỉ dừng lại ở bảo quản khí tài vật lý mà còn mở rộng sang bảo đảm an toàn hệ thống và dữ liệu quốc phòng.

Với khả năng công nghệ, họ có thể phát hiện sớm các nguy cơ tấn công mạng, từ mã độc, phần mềm gián điệp đến các chiến dịch tin giả. Thông qua các công cụ phân tích dữ liệu lớn (Big Data), họ thiết lập các lớp bảo vệ thông tin hiệu quả, ngăn chặn xâm nhập và bảo vệ tính toàn vẹn dữ liệu. Đồng thời, họ chủ động định hướng dư luận, sử dụng nền tảng số để lan tỏa thông tin tích cực, nâng cao khả năng tiếp cận của thông tin chính thống, từ đó hạn chế ảnh hưởng của các luận điệu sai trái. Đây là sự kết hợp giữa trình độ chuyên môn và bản lĩnh chính trị, biến công nghệ thành công cụ bảo vệ chủ quyền quốc gia trong môi trường không gian mạng.

Thứ tư, nhân viên kỹ thuật quân sự xung kích trong cải cách hành chính quân sự. CĐS thể hiện rõ trong công tác tham mưu, hậu cần và kỹ thuật thông qua việc ứng dụng công nghệ thông tin vào quản lý văn bản, số hóa hồ sơ, quản lý vật tư, trang bị. Việc này giúp rút ngắn thời gian xử lý, nâng cao độ chính xác và hỗ trợ chỉ huy ra quyết định nhanh chóng, kịp thời.

Tinh thần “dám nghĩ, dám làm, dám đổi mới” của đội ngũ kỹ thuật đã góp phần loại bỏ các thủ tục rườm rà, xây dựng môi trường làm việc hiện đại, chính quy. Tuy nhiên, cải cách hành chính trong CĐS không chỉ là số hóa giấy tờ mà là quá trình tái cấu trúc toàn diện quy trình vận hành theo hướng tinh gọn, minh bạch.

Nhân viên kỹ thuật, với tư duy hệ thống và năng lực công nghệ, đã xây dựng các nền tảng dữ liệu dùng chung, giúp thông tin về vật tư, khí tài và quân số được cập nhật theo thời gian thực (real-time), hạn chế sai sót trong báo cáo thủ công. Điều này tạo cơ sở khoa học để cấp chỉ huy đưa ra quyết định chính xác, đặc biệt trong các tình huống khẩn cấp.

Việc triển khai các phần mềm quản lý, chữ ký số và hệ thống điều hành điện tử đã chuyển đổi phương thức làm việc từ “mệnh lệnh giấy” sang “điều hành số”, cắt giảm các khâu trung gian, nâng cao hiệu suất công việc. Sự xung kích của nhân viên kỹ thuật không chỉ góp phần hiện đại hóa quản lý mà còn tạo nền tảng để xây dựng quân đội chính quy, tinh nhuệ, nơi mọi nguồn lực được tối ưu hóa nhờ công nghệ quản trị hiện đại.

Tóm lại, nhân viên kỹ thuật quân sự giữ vai trò đặc biệt quan trọng trong CĐS hiện nay, từ tiên phong thay đổi nhận thức, làm chủ công nghệ, bảo vệ không gian mạng đến thúc đẩy cải cách hành chính. Đây là lực lượng nòng cốt góp phần xây dựng Quân đội nhân dân Việt Nam hiện đại, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

2.2. Một số giải pháp cơ bản phát huy vai trò của nhân viên kỹ thuật quân sự trong CĐS hiện nay

Một là, tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy, chỉ huy, hướng dẫn của cơ quan chức năng các cấp đối với phát huy vai trò của nhân viên kỹ thuật quân sự trong CĐS. Đây là giải pháp quan trọng hàng đầu để phát huy vai trò của nhân viên kỹ thuật quân sự trong CĐS theo đúng chương trình, kế hoạch, bảo đảm chất lượng. Cấp ủy, chỉ huy các cơ quan, đơn vị cần nhận thức đúng, đề cao trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo phát huy vai trò của nhân viên kỹ thuật quân sự trong nghiên cứu, ứng dụng CĐS vào quá trình thực hiện nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị mình, đóng góp vào xây dựng Quân đội chính quy, hiện đại. Thực tế cho thấy, đây là nhiệm vụ mới nên quá trình thực hiện còn nhiều khó khăn, thách thức cả về nhận thức, trình độ, kỹ năng, cơ sở vật chất,... và nảy sinh những vấn đề mới trong thực tiễn cần được cấp ủy, chỉ huy, cơ quan chức năng giải quyết kịp thời, hiệu quả. Đồng thời, thường xuyên sâu sát, gần gũi, chia sẻ, động viên, giúp đỡ nhân viên kỹ thuật quân sự trong mọi hoạt động công tác; gắn việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ chính trị của đơn vị với nghiên cứu, ứng dụng CĐS hiện nay.

Để đạt hiệu quả cao, các cơ quan, đơn vị kỹ thuật “cần tiến hành bằng nhiều hình thức, như: thông qua tập huấn, bồi dưỡng ứng dụng công nghệ số ở các cấp; thực hiện phong trào “Quân đội thi đua đổi mới, sáng tạo, CĐS” và “Bình dân học vụ số”; phát động các phong trào nghiên cứu, ứng dụng công nghệ số; thông qua hội thi, hội thao, phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật; nhân rộng các mô hình hay cách làm sáng tạo về “Bản tin số”, Câu lạc bộ “Quân nhân số” ở các cơ quan, đơn vị...” [4] để

trang bị kiến thức, năng lực, kỹ năng số và văn hóa số thấm sâu vào nhận thức, hành động của nhân viên kỹ thuật quân sự. Cùng với đó, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát gắn với sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm kịp thời, không để xảy ra tình trạng thờ ơ, né tránh đối với phát huy vai trò của nhân viên kỹ thuật quân sự trong nghiên cứu, ứng dụng CDS, góp phần xây dựng đơn vị vững mạnh toàn diện “mẫu mực, tiêu biểu”.

Hai là, đẩy mạnh thực hiện phong trào “Bình dân học vụ số” với hình thức, phương pháp cách làm sáng tạo, hiệu quả. Trong bối cảnh CDS đang trở thành xu thế tất yếu, việc phổ cập tri thức số cho toàn quân có vai trò quan trọng nhằm thu hẹp khoảng cách số, nâng cao kiến thức, năng lực, bảo đảm “không ai bị bỏ lại phía sau”. Do đó, các cơ quan, đơn vị cần quán triệt, đẩy mạnh thực hiện phong trào “Bình dân học vụ số”, giúp lực lượng nhân viên kỹ thuật được tiếp cận, nắm bắt, làm chủ công nghệ số, từ đó tham gia sâu hơn vào nền kinh tế số, xã hội số. Mỗi nhân viên kỹ thuật cần tích cực, chủ động nghiên cứu, học tập, rèn luyện hoàn thành các chỉ tiêu của phong trào “Bình dân học vụ số”, nâng cao năng lực số, kỹ năng số để trở thành những “Quân nhân số”, góp phần phổ cập, lan tỏa tri thức số, kỹ năng số cho toàn quân. Đồng thời, xung kích đi đầu trong nghiên cứu, ứng dụng những thành tựu khoa học kỹ thuật của Cách mạng 4.0 vào thực tiễn thực hiện nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị; tiếp cận, khai thác có hiệu quả các dịch vụ, nền tảng số, công nghệ số. Tập trung nghiên cứu, ứng dụng, khai thác, sử dụng, làm chủ các loại vũ khí, trang bị hiện đại, vũ khí, khí tài thông minh. “Nhiều mô hình, cách làm sáng tạo, hiệu quả được hình thành và nhân rộng. Bộ Quốc phòng đã chỉ đạo tổ chức tập huấn kỹ năng số cho hơn 26.000 lượt cán bộ chủ trì, chủ chốt toàn quân; triển khai nền tảng “Bình dân học vụ số” trên mạng internet và mạng truyền số liệu quân sự; tạo lập và cấp hàng trăm nghìn tài khoản cho tập thể, cá nhân học tập. Xây dựng Khung kỹ năng số cho 5 nhóm đối tượng, làm cơ sở cho học tập, đánh giá kết quả; mạng lưới “Đại sứ số”, “Tổ tư vấn kỹ năng số” được xây dựng ở các cơ quan, đơn vị trong toàn quân và hoạt động có hiệu quả. Các cơ quan, đơn vị đã chủ động ứng dụng phần mềm quản lý văn bản, hồ sơ công việc có sử dụng chữ ký số; phát triển các phần mềm chuyên ngành trong quản lý cán bộ, đảng viên, tài chính - kế toán, bảo hiểm xã hội,... góp phần rút ngắn thời gian xử lý công việc, nâng cao hiệu quả quản lý, chỉ huy, điều hành và sức mạnh tổng hợp của đơn vị” [8].

Bên cạnh đó, làm tốt công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức cho các thành phần, lực lượng trong cơ quan, đơn vị về vị trí, vai trò của CDS, nội dung CDS trong quân đội và các lĩnh vực của đời sống xã hội, trong đó có ngành kỹ thuật tạo nên phong trào học tập, làm chủ “tri thức số”, vượt qua rào cản tâm

lý, dần làm quen với môi trường số hóa, sẵn sàng ứng dụng công nghệ mới, trở thành ứng xử “văn hóa số” trong thực tiễn.

Ba là, hoàn thiện cơ chế, chính sách khuyến khích, động viên nhân viên kỹ thuật quân sự nghiên cứu, ứng dụng công nghệ số. Để phát huy tốt vai trò, trách nhiệm của nhân viên kỹ thuật quân sự trong nghiên cứu, ứng dụng công nghệ số, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ xây dựng Quân đội hiện đại cần bảo đảm hài hòa giữa lợi ích tập thể, cá nhân, lợi ích vật chất và tinh thần. Theo đó, cơ quan chức năng sớm thể chế hóa chủ trương, chính sách, quy định của Đảng, Nhà nước, Quân đội kịp thời ban hành, hoàn thiện các chế độ, chính sách, quy định đối với các lực lượng trong nghiên cứu, ứng dụng công nghệ số và tổ chức thực hiện bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch. Chú trọng phát huy sức mạnh tổng hợp của các tổ chức, lực lượng trong thực hiện chế độ, chính sách và có chính sách ưu tiên cho lực lượng trẻ, trong đó có nhân viên kỹ thuật quân sự trong nghiên cứu, ứng dụng công nghệ số, nhất là về phụ cấp đặc thù, điều kiện cơ sở vật chất bảo đảm cho học tập, huấn luyện, rèn luyện, thực hiện nhiệm vụ, v.v.

Mặt khác, “cần đổi mới, hoàn thiện cơ chế, chính sách trong phát hiện, tuyển chọn, bồi dưỡng, sử dụng tài năng trẻ trong lĩnh vực công nghệ số; có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng chuyên sâu, tạo điều kiện để nhân viên kỹ thuật quân sự tiếp cận các nền tảng công nghệ hiện đại, tham gia trực tiếp vào các dự án nghiên cứu, chuyển giao công nghệ tại đơn vị và toàn quân” [5]; tạo cơ hội tham gia các hội thảo khoa học chuyên ngành trong và ngoài Quân đội. Đồng thời, có chính sách khuyến khích, hỗ trợ nhân viên kỹ thuật quân sự nghiên cứu khoa học, đổi mới sáng tạo, ứng dụng công nghệ số, như: ưu tiên xét duyệt đề tài của cán bộ, sĩ quan trẻ; hỗ trợ kinh phí các đề tài tham gia Giải thưởng “Tuổi trẻ sáng tạo trong Quân đội”; khen thưởng xứng đáng các công trình, đề tài có tính ứng dụng thực tiễn cao. Mặt khác, các cơ quan chức năng tham mưu, giúp Quân ủy Trung ương, kiên quyết xử lý nghiêm các sai phạm, tiêu cực trong bảo đảm chế độ, chính sách cho nhân viên kỹ thuật quân sự trong nghiên cứu, ứng dụng công nghệ số.

Bốn là, quan tâm đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị, công nghệ, tạo môi trường thuận lợi để nhân viên kỹ thuật quân sự học tập, nghiên cứu, ứng dụng thành tựu khoa học kỹ thuật trong thực hiện nhiệm vụ. Để thực hiện thắng lợi quyết tâm chính trị, sự chỉ đạo quyết liệt của Đảng, Chính phủ, Quân ủy Trung ương, Bộ Quốc phòng trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và nghiên cứu, ứng dụng công nghệ số để phát triển đất nước hùng cường, thịnh vượng, xây dựng Quân đội chính quy, hiện đại đòi hỏi các cơ quan, đơn vị trong toàn quân cần triển khai đồng bộ các

giải pháp, trong đó, “quan tâm đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị, công nghệ,... đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ” [4]. Với các đơn vị chức năng cần đẩy mạnh hiện đại hóa hạ tầng thông tin, mạng lưới số, tạo nền tảng vững chắc để xây dựng Quân đội hiện đại. Việc xây dựng, hoàn thiện hệ thống mạng lưới thông tin phải bảo đảm an toàn, bảo mật, thông suốt, có khả năng truyền tải dữ liệu tốc độ cao giữa các cơ quan, đơn vị từ Bộ Quốc phòng đến các đơn vị cơ sở trong toàn quân.

Cùng với đó, tập trung đầu tư trang bị, hiện đại hóa các cơ sở nghiên cứu, đào tạo phát triển công nghệ số trong Quân đội, đặc biệt là các phòng thí nghiệm, trung tâm nghiên cứu chuyên sâu về công nghệ số, trí tuệ nhân tạo (AI), dữ liệu lớn (Big Data), an ninh mạng, mô phỏng chiến trường, robot quân sự và điều khiển tự động, v.v. Bên cạnh đó, cần nghiên cứu, xây dựng, đưa vào sử dụng các phần mềm chuyên dụng phục vụ mô phỏng chiến thuật, phân tích dữ liệu tình báo, điều hành tác chiến, hậu cần - kỹ thuật,... tại các trung tâm đào tạo quân sự. Ngoài ra, tăng cường phối hợp giữa các đơn vị trong và ngoài Quân đội để tận dụng, huy động các nguồn lực xã hội, chia sẻ dữ liệu, kinh nghiệm, công nghệ, tạo ra mạng lưới nghiên cứu, đào tạo rộng khắp, chất lượng cao. Qua đó, tạo môi trường thuận lợi để lực lượng nhân viên trẻ nói chung, nhân viên kỹ thuật nói riêng phát huy vai trò, đổi mới, sáng tạo trong nghiên cứu, ứng dụng công nghệ số, góp phần xây dựng Quân đội cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, nền quốc phòng toàn dân vững mạnh, bảo vệ vững chắc Tổ quốc trong tình hình mới

3. Kết luận

CĐS trong quân đội không chỉ là một xu hướng “thời điểm”, mà là “mệnh lệnh” từ thực tiễn, là con đường tất yếu để nâng cao sức mạnh tổng hợp quốc phòng trong thời đại mới. Trong quá trình hiện thực

hóa điều đó, vai trò của nhân viên trẻ nói chung, nhân viên kỹ thuật quân sự nói riêng không chỉ dừng lại ở việc là người sử dụng công nghệ, mà phải là những người kiến tạo và dẫn dắt sự đổi mới. Đội ngũ nhân viên kỹ thuật quân sự có đầy đủ tiềm năng và năng lực để trở thành lực lượng tiên phong trong quá trình CĐS của quân đội, từ đó nắm bắt cơ hội này để phát triển bản thân, và đóng góp vào sự phát triển của quân đội. Phát huy tinh thần dám nghĩ, dám làm của bản thân cần chủ động tham mưu, góp ý với cấp ủy, người đứng đầu cơ quan, đơn vị về các giải pháp giúp thúc đẩy công tác CĐS trong mọi lĩnh vực hoạt động. Đồng thời, cần tích cực tuyên truyền, vận động, hướng dẫn đồng chí đồng đội áp dụng công nghệ số vào cuộc sống, thực tiễn đơn vị, qua đó góp phần nâng cao hiệu quả triển khai các hoạt động CĐS ở cơ quan, đơn vị, đúng với tinh thần xung kích đi đầu của đội ngũ nhân viên kỹ thuật ■

Tài liệu tham khảo

- [1]. Ban Chấp hành Trung ương (2019). *Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư.*
- [2]. Đảng Cộng sản Việt Nam (2024). *Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.*
- [3]. Quân ủy Trung ương (2024). *Nghị quyết số 3488-NQ/QUTW ngày 29/01/2025 về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong Quân đội.*
- [4]. Quân ủy Trung ương (2022). *Nghị quyết số 1652-NQ/QUTW ngày 20/12/2022 của Quân ủy Trung ương về chuyển đổi số trong Quân đội đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.*
- [5]. Quân ủy Trung ương (2022). *Nghị quyết số 1656-NQ/QUTW ngày 20/12/2022 của Quân ủy Trung ương về lãnh đạo công tác kỹ thuật đến năm 2030 và những năm tiếp theo.*

Promoting the role of military technical staffs in the current digital transformation

Tran Minh Hien

General Department of Logistics and Engineering
Email: tranminhhiensqct.1505@gmail.com.

Abstract: In the context of the Fourth Industrial Revolution (Industry 4.0), where digital technology has become a decisive factor in national competitiveness and comprehensive strength, Digital transformation is identified as a key, comprehensive, and urgent strategy. This process extends beyond the socioeconomic sphere, profoundly influencing national defense and security, with the ultimate goal of building a modern and elite military. In this regard, young staffs in general, and military technical staffs in particular, have emerged as a pioneering force possessing superior advantages in acquiring new technologies, demonstrating a spirit of innovation, and maintaining high discipline. They represent a young, high-quality human resource base that drives scientific research, technology application, and information security, thereby contributing to the development of a robust digital infrastructure for the entire military. This article analyzes the role of military technical officers in digital transformation and proposes orientations to maximize their potential in the current digital transformation endeavors.

Keywords: Role, technical staffs, military, digital transformation.